

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT SƠ THẨM VIỆC DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 48, Điều 361, điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 218, Điều 219, khoản 2 Điều 273 và khoản 2 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm;

Ngày 07/9/2020, người yêu cầu là ông Lê Văn A nộp đơn xin rút yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Xét, việc rút yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Lê Văn A là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết sơ thẩm việc dân sự thụ lý số 245/2014/TLST-DS, ngày 21 tháng 3 năm 2014, về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người đã chết”, của:

Người yêu cầu: Ông **Lê Văn A**, sinh năm 1952.

Địa chỉ liên lạc: Số 1/62, đường Tùng Thiện Vương, Phường 11, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với:

Ông **Lê Văn B**, sinh năm 1943; Nơi cư trú cuối cùng: Số 1/62, đường Tùng Thiện Vương, Phường 11, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Lê Văn C, sinh năm 1943;

Địa chỉ: 691 No Pearl Albany NY 12204 USA.

2/ Bà Lê Thị D (chết ngày 20/02/2014);

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Lê Thị D:

2.1/ Bà Nguyễn Thị Phương E, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Thôn 3, xã Bình Minh, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

2.2/ Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1970;

2.3/ Bà Nguyễn Phương H, sinh năm 1975;

2.4/ Ông Nguyễn Phương K, sinh năm 1981;

2.5/ Ông Nguyễn Phương L, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: Thôn Bom Bo, xã Bình Minh, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

2.6/ Ông Nguyễn Phương M, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Thôn Đăk Nung, xã Đăk Nheu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

2.7/ Bà Nguyễn Thị Phương N, sinh năm 1972;

2.8/ Ông Nguyễn Phương O, sinh năm 1978;

Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã Bình Minh, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

3/ Bà Phạm Thị Nguyệt P, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Số 2889A/33/20A Phạm Thế Hiển, Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Bà Phạm Thị Minh Q, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Số 1/62, đường Tùng Thiện Vương, Phường 11, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

5/ Ông Phạm Huy S, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Số 1B, đường Tùng Thiện Vương, Phường 11, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

6/ Bà Lê Thị T (chết ngày 25/01/2019 theo Trích lục khai tử số 54/TLKT-BS ngày 11/02/2019 của Ủy ban nhân dân Phường 7, Quận 8);

Nơi cư trú cuối cùng: Số 2889A/33/20A Phạm Thế Hiển, Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Chưa có kết quả xác minh người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng.

7/ Bà Lê Thị U, sinh năm 1962;

Cùng địa chỉ: Số 2889A/33/20A, đường Phạm Thế Hiển, Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

8/ Ông Lê Văn V, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Số 63/F, Tổ 2, Khu phố Thái Bình 1, phường Long Bình, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Lệ phí ủy thác tư pháp là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, ông Lê Văn A phải nộp. Ông Lê Văn A đã nộp đủ theo biên lai số: 0003137 ngày 09/9/2016 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc dân sự:

Đương sự có quyền nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả cho ông Lê Văn A số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án là: 200.000 (hai trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số AG/2010/04906 ngày 12/3/2013 của

Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 (bảy) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THA DS TP.HCM;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Ánh